

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 10-02-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Văn Hán

Bà Lục Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Triệu Văn K, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 30/5/1978 tại L, Cao Bằng;

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm A, xã C, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn P (sinh năm 1949); con bà Hoàng Thị S, sinh năm: 1953; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1974, con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005; Anh chị em ruột: bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (ngày 18/6/2021, bị Công an xã S, huyện L, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Hoàng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/02/1995 tại L, Cao Bằng

Nơi ĐKTT: Xóm K, xã C, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979; con bà Triệu Thuý K, sinh năm: 1974; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con cả; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 06/12/2021, bị Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản), tiền sự: có 01 tiền sự (ngày 28/7/2021, bị Công an xã C, huyện L, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Nông Văn K, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm G, xã S, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hứa Văn P, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm T, xã S, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 8 năm 2021, Triệu Văn K trú tại xóm A, xã C, huyện L, tỉnh Cao Bằng đi chợ H, C, L chơi thì gặp Hoàng Văn T trú tại K, C, L. Do cùng là người nghiện ma túy nên cả hai bàn bạc sẽ cùng đi trộm vỏ cây quế để bán lấy tiền mua heroine, T nhờ K làm giúp cho một con dao và hẹn khi nào gặp sẽ cùng nhau đi trộm vỏ quế. Khoảng 08 giờ ngày 24/8/2021, K lấy một con dao từ nhà và một con dao đã tự chế từ trước rồi đi bộ đến chợ H thì gặp và rủ T đi trộm vỏ quế tại G, S, L T đồng ý. Lúc này, do có nhu cầu sử dụng heroine nên cả hai rủ nhau đi tìm mua heroine để sử dụng trước. T gọi điện thoại cho Ma Văn Đ trú tại Pác Pha, S, L để hỏi mua heroine thì Đ đồng ý. Sau đó, K đưa cho T số tiền 100.000 đồng để T đi mua heroine với Đ ở ngã ba đường rẽ từ QL 34 đi xã C rồi cả hai đi đến nơi vắng vẻ cùng nhau sử dụng. Sử dụng heroine xong, K đưa cho T một con dao (dao tự chế). Sau đó, cả hai quay lại chợ H nhờ Hứa Văn P trú tại T, S, L chở đến trung tâm xã S, L. P sử dụng xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu nâu đen, biển kiểm soát 11M1-015.27 chở K và T đi đến trung tâm xã S, sau đó P đi về nhà còn K và T chơi ở chợ G, S đợi trời tối để đi trộm vỏ quế.

Đến 22 giờ cùng ngày, K và T đi bộ theo đường QL 34 đến địa điểm đồi trồng cây quế của ông Nông Văn K trú tại G, S, L. Trên đường đi mỗi người nhặt được 01 bao tải dứa ở ven đường để đựng vỏ quế. Đến nơi, thấy vẫn còn sớm sợ bị phát hiện nên cả hai đi xuống dưới đường ngồi chờ. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 25/8/2021, T và K đi bộ lên đồi cây quế rồi mỗi người tự lấy dao đã chuẩn bị sẵn từ trước tách vỏ quế tươi cho vào bao tải. Cả hai tách vỏ quế từ

26 cây quế cho vào bao tải mất khoảng 02 tiếng đồng hồ thì đầy hai bao, sau đó mỗi người vác một bao tải đi xuống đường QL 34 rồi đi hướng về chợ H, đi được khoảng 100 mét, hai người giấu bao tải đựng vỏ quế ở bên trái đường, T cắt con dao ở cạnh lan can đường QL 34, còn K vẫn mang theo con dao bên mình. Sau đó, hai người xuống bờ sông rửa chân tay và ngủ tại đó đợi trời sáng sẽ bắt xe khách để mang vỏ quế đến X, Cao Bằng bán lấy tiền. Đến 06 giờ sáng cùng ngày, T và K quay lại chỗ để cất giấu vỏ quế rồi đợi xe khoảng 01 tiếng đồng hồ không thấy xe khách đi qua. Do K và T lại có nhu cầu sử dụng heroine nên T đã gọi điện cho P đến đón chở đi mua heroine để sử dụng. Cả ba người đến chợ nông sản thị trấn Pác Miêu, T vào trong quán bi-a ở chợ nông sản mua heroine với một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ. Mua được heroine, cả ba người quay lại chợ H. Trên đường đi, ba người cùng nhau sử dụng hết. Khi gần đến nơi thì xe máy bị thùng xăng nên K mang xe đi sửa còn P và T đi bộ lên chợ H chơi. Sửa xe xong, K điều khiển xe đến gặp P và hỏi mượn xe máy thì P đồng ý, K điều khiển xe đến lấy 02 bao tải vỏ quế đã trộm được trước đó rồi chở đi X để bán, khi K đang đi qua chợ H thì bị lực lượng Công an xã S, L phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Sau đó, Công an xã S đã tiến hành thu giữ vật chứng cùng các đồ vật, tài liên quan chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 30/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm ra Yêu cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản số 150/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lâm, Cao Bằng kết luận: 63kg vỏ quế (còn tươi) tại thời điểm định giá ngày 06/9/2021 có giá trị tổng cộng là 1.260.000 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong vụ án.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Hành vi của Triệu Văn K, Hoàng Văn T đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSBL ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nông Văn K trình bày việc anh bị Triệu Văn K, Hoàng Văn T trộm vỏ cây quế như nội dung vụ án đã nêu trên. Ông K đã nhận lại được 63 kg vỏ

quế nên không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX xử phạt Triệu Văn K, Hoàng Văn T theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hứa Văn P trình bày: Việc K và T cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp vỏ quế nhà ông K thì anh không được biết, chiếc xe máy mà K sử dụng vào việc chở vỏ quế đi bán anh cũng không biết. Tại phiên tòa, anh P yêu cầu được trả lại tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 đối với bị cáo Hoàng Văn T để tổng hợp hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho anh Hứa Văn P: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu nâu đen, BKS: 11M1-015.27, xe đã qua sử dụng. Số khung: RLHJC5238CY028313; số máy: JC52E-5377537, xe không có hộp xích dưới, không có gương chiếu hậu, chân dầm bên trái không có đệm cao su, không có nẩy khoá cốp, phần yếm hai bên có vết xước.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh đen, loại bàn phím bấm, tình trạng đã qua sử dụng, số IMEI1: 301014123003177; IMEI 2: 301014123003185.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao có chiều dài 26cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 02cm. Phần thân dao bằng kim loại dài 15cm, đầu dao có hình móc được mài sắc. Dao có tra cán gỗ dài 11cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) con dao có chiều dài 27,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 2,4cm. Dao có cán bằng gỗ được quấn bọc bằng dây cao su màu đen. Phần mũi dao được mài sắc và có hình móc; 01 (một) bao tải màu trắng, có nhiều vết rách thủng, mặt bao tải có ghi chữ URAE; 01 (một) bao tải màu vàng, có nhiều vết rách thủng, mặt bao tải có ghi chữ 98KG.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành

vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 01 giờ đến 03 giờ ngày 25/8/2021, tại khu vực đồi trồng cây quế của ông Nông Văn K ở gần Quốc lộ 34 thuộc xóm G, S, L, Cao Bằng, Triệu Văn K và Hoàng Văn T bàn bạc từ trước rồi cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài 63kg vỏ quế có giá trị 1.260.000 đồng của Nông Văn K. Hành vi của Triệu Văn K, Hoàng Văn T đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù; Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T có nhân thân xấu, các bị cáo là người nghiện ma túy.

+ Triệu Văn K: 01 tiền sự (ngày 18/6/2021, bị Công an xã S, huyện Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản).

+ Hoàng Văn T: 01 tiền án (Ngày 06/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản), tiền sự: có 01 tiền sự (ngày 28/7/2021, bị Công an xã C, huyện L, tỉnh Cao Bằng xử phạt

hành chính về hành vi Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác).

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn K khai bố của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo K không cung cấp được tài liệu chứng minh để HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng do ý thức không tuân thủ pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác.

Hành vi phạm tội bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Tuy nhiên, các bị cáo có nhân thân xấu, không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/HĐTT ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho anh Hứa Văn P: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu nâu đen, BKS: 11M1-015.27, xe đã qua sử dụng. Số khung: RLHJC5238CY028313; số máy: JC52E-5377537, xe không có hộp xích dưới, không có gương chiếu hậu, chân dầm bên trái không có đệm cao su, không có nẩy khoá cốp, phần yếm hai bên có vết xước.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh đen, loại bàn phím bấm, tình trạng đã qua sử dụng, số IMEI1: 301014123003177; IMEI 2: 301014123003185.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có chiều dài 26cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 02cm. Phần thân dao bằng kim loại dài 15cm, đầu dao có hình móc được mài sắc. Dao có tra cán gỗ dài 11cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) con dao có chiều dài 27,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 2,4cm. Dao có cán bằng gỗ được quấn bọc bằng dây cao su màu đen. Phần mũi dao được mài sắc và có hình móc; 01 (một) bao tải màu trắng, có nhiều vết rách thủng, mặt bao tải có ghi chữ URAE; 01 (một) bao tải màu vàng, có nhiều vết rách thủng, mặt bao tải có ghi chữ 98KG.

[6] Các nhận định khác:

Trong vụ án này, Hứa Văn P được Triệu Văn K và Hoàng Văn T cho biết trộm được 02 bao vỏ cây quế nhưng P không biết nơi cất giấu, không được giúp sức và không được hưởng lợi từ K và T. P cho K mượn xe máy nhưng không biết mục đích K mượn xe máy để làm gì. Do đó xác định không có dấu hiệu đồng phạm của P trong vụ án này.

Đối với Ma Văn Đ là người bán heroine cho Hoàng Văn T và Triệu Văn K vào ngày 24/8/2021 tại H, C, L. Hiện nay, Đ đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm khởi tố điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác.

Đối với người bán heroine cho T tại quán bi-a ở chợ nông sản thị trấn Pác Miếu, L. Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm cụ thể của người đàn ông trên, trong quá trình trao đổi, mua bán heroine chỉ có T và người đàn ông này biết. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được không đủ căn cứ để Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm làm rõ đối tượng trên.

Đối với hành vi mua heroine về để sử dụng của K, T và P. Khi mua bán không cân nên không xác định được trọng lượng heroine, hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo **Triệu Văn K 07 (Bảy) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 01/11/2021.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 56, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T 07 (Bảy) tháng** tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số: 63/2021/HS-ST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án là **14 (Mười bốn) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho anh Hứa Văn P: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu nâu đen, BKS: 11M1-015.27, xe đã qua sử dụng. Số khung: RLHJC5238CY028313; số máy: JC52E-5377537, xe không có hộp xích dưới, không có gương chiếu hậu, chân dầm bên trái không có đệm cao su, không có nẫy khoá cốp, phần yếm hai bên có vết xước.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh đen, loại bàn phím bấm, tình trạng đã qua sử dụng, số IMEI1: 301014123003177; IMEI 2: 301014123003185.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao có chiều dài 26cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 02cm. Phần thân dao bằng kim loại dài 15cm, đầu dao có hình móc được mài sắc. Dao có tra cán gỗ dài 11cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) con dao có chiều dài 27,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 2,4cm. Dao có cán bằng gỗ được quấn bọc bằng dây cao su màu đen. Phần mũi dao được mài sắc và có hình móc; 01 (một) bao tải màu trắng, có nhiều vết rách thủng, mặt bao tải có ghi chữ URAE; 01 (một) bao tải màu vàng, có nhiều vết rách thủng, mặt bao tải có ghi chữ 98KG.

(Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 15 ngày 06/01/2022)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Triệu Văn K, Hoàng Văn T mỗi người phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 331 Bộ luật tố tụng hình sự

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Đội ĐTTH – CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Chuyên